

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 100/2026/HS-PT
Ngày 16 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Trần Huy Đức, ông Trần Đức Kiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trương Quang Hưng

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 313/2025/TLPT-HS ngày 31/12/2025 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2025/HS-ST ngày 20/11/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 557/2026/QĐXXPT-HS ngày 27/02/2026 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo: Phạm Như T (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 10/8/1986, tại Quảng Nam (nay là thành phố Đ); nơi cư trú: thôn S, xã N, thành phố Đà Nẵng; căn cước công dân số 049086006115; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; cha: Phạm Xuân H, mẹ: Huỳnh Thị T1, vợ: Nguyễn Thị Thanh H1, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1988; trú tại: thôn S, xã N, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Phạm Tiến H2, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Ngày 20/02/2025, chị Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh năm 1987, trú thôn S, xã N, thành phố Đà Nẵng) thấy chị Nguyễn Thị C (sinh năm 1988, trú thôn S, xã N, thành phố Đà Nẵng) mang rác vứt xuống sông nên nói “*thời đại 4.0 rồi mà còn đổ rác ngoài sông, bây giờ có xe chở rác, để phía trước đường xe đến nơi chở, đồ sợ tốn 20.000 đồng tiền rác, đâu không có nào*”, nghe chị H1 nói vậy, chị C1 bực

tức nên đi đến trước nhà chị H1 chửi bới và đánh 01 cái trứng vào trán chị H1, nhưng không gây thương, chị H1 bỏ sang nhà mẹ, chị C cũng đi về. Sáng ngày 21/02/2025, tại khu vực trước Trường tiểu học P (thôn A, xã N, thành phố Đà Nẵng), chị C gặp chị H1, tiếp tục gây sự với nhau rồi chị C dùng tay giật tóc chị H1, chị H1 nắm lấy tay và vai chị C, cả hai giằng co khoảng 30 giây thì được người dân can ngăn.

Chiều cùng ngày, Phạm Như T (chồng chị H1) nghe vợ kể lại sự việc nên đã sang nhà chị C để hòa giải. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/02/2025, chị C điều khiển xe máy, chở theo một xô (thùng) đựng thức ăn thừa, mang đến đổ trước cổng nhà của Phạm Như T. Khi đổ, chị C nói: *“cá đuối, cá đuối, mi ra coi nè, ta đổ nè, mi làm chi ta nè, mi ra mi coi nè, mi ra dọn đi, ta đổ rữa đó mi làm chi ta nè”*. Lúc này, chị H1 từ trong nhà đi ra nói: *“Cầm, sao mi đổ nước cơm nhà ta, ta nói với mi đánh nhau nè, sao mi lại đổ nước cơm trước nhà của ta”* Cầm đáp lại: *“ta nói mi nghe nè mi ngu quá, mi ngu quá, ta đổ rữa mi làm chi được ta”*, rồi điều khiển xe máy bỏ đi. Sau đó, chị H1 vào nhà nói Phạm Như T: *“Anh T, anh T ngó nó đổ cơm kia anh T”*. T đi ra đường, thấy thức ăn thừa chị C đổ trên đường bê tông trước cổng nhà mình, liền quay vào bên hông nhà lấy 01 con dao, cầm trên tay phải rồi chạy bộ sang nhà chị C, vừa chạy, T vừa nói: *“mi thiệt hay giỡn đó C, mi ưng sao?”* chị C đứng trước cổng nhà mình, nói: *“tới đây, đâm đi, đâm đi”*, T lập tức chạy tới, dùng dao đâm 01 một nhát trúng vùng bụng bên trái chị C, gây thương tích, sau đó T cầm dao quay về nhà. Chị C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1 (cũ) và điều trị tại đây.

Tại Kết luận giám định thương tích số 95 ngày 17/3/2025, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Q (cũ) kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị C tại thời điểm giám định là 34%, với các thương tích:

- 01 sẹo kích thước trung bình ở vùng bụng, sát dưới hạ sườn trái đến cách trên rốn 1,5cm, cách đường giữa về bên trái 2,5cm;
- 01 sẹo kích thước trung bình vùng bụng, dọc đường giữa trên dưới rốn;
- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng bụng, cách ngang rốn về bên trái 2,5cm;
- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng hông trái; vết thương thấu bụng gây thoát dạ dày và mạc nối lớn ra ngoài qua vết thương, thủng 02 lỗ ở mặt trước dạ dày vị trí thân vị kích thước khoảng 4cm và 1cm, do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên, hướng từ trước ra sau. Nếu không cấp cứu can thiệp phẫu thuật kịp thời sẽ có nguy cơ dẫn đến nhiễm trùng ổ bụng (viêm phúc mạc toàn thể), choáng chấn thương, sốc nhiễm trùng, nhiễm độc có thể gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Kết luận giám định số 874 ngày 11/6/2025, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: con dao mà Phạm Như T sử dụng để gây thương tích cho Nguyễn Thị C không thuộc danh mục vũ khí, công cụ hỗ trợ hay dao có tính sát thương cao.

Vật chứng tạm giữ: 01 con dao dài 21cm (phần cán dao màu đen dài 10cm, chiều ngang phần cuối cán dao rộng 03cm; trên cán dao có hình con thú và khắc dòng chữ “KIWI”, có đục một lỗ tròn đường kính 1,5cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu trắng, kích thước dài 11cm, phần rộng nhất gần cán dao 03cm, mũi nhọn rộng 0,1 cm; phần được mài bén dùng để cắt rộng 01cm, phần thân phía

trên rộng 02cm. Trên lưỡi dao có hình con thú và chữ KIWI BRAND MADE IN THAILAND.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 334.035.000 đồng, bị can đã tác động gia đình bồi thường khắc phục cho chị C số tiền 80.000.000 đồng. Tại đơn yêu cầu bồi thường đề ngày 07/10/2025 và tại phiên tòa sơ thẩm, chị C đề nghị bồi thường tổng số tiền 409.735.000 đồng gồm: Chi phí điều trị thương tích 50.535.000 đồng (có hóa đơn); chi phí xe đi bệnh viện 1.000.000 đồng; chi phí người nuôi dưỡng bệnh nhân 11 ngày nằm viện và 60 ngày tại nhà = 71 ngày x 400.000 đồng/1 ngày = 28.400.000 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong và sau khi nằm viện từ ngày 22/2 đến ngày 02/4/2025 x 100.000 đồng/1 ngày = 6.100.000 đồng; tiền thu nhập bị mất giảm sút = 333 ngày x 500.000 đồng/1 ngày = 166.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 70 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 163.800.000 đồng; chị C xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường 80.000.000 đồng. Về hình phạt chị C đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 192/2025/HS-ST ngày 20/11/2025, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định:

1. *Tuyên bố: Bị cáo Phạm Như T phạm tội “Giết người”.*
2. *Căn cứ: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:*

Bị cáo Phạm Như T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 21/4/2025.

4. *Về trách nhiệm dân sự, và việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Phạm Như T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị C tổng số tiền 174.535.000 đồng, trừ đi 80.000.000 đồng đã bồi thường, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 94.535.000 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu thêm khoản lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

Bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Nguyễn Thị C kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại giữ nguyên kháng cáo.
- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo

chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Như T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là Ngày 20/02/2025 chị Nguyễn Thị C có hành vi amng rác vút xuống sông thì chị Nguyễn Thị Thanh H1 (vợ bị có T) nhìn thấy nên xảy ra lời qua tiếng lại với nhau và chị C có đến trước nhà chị H1 chửi bới và đánh 1 cái trứng vào trán chị H1. Sáng ngày 21/2/2025 chị H1 và chị C tiếp tục xảy ra đôi co và xô xát với nhau, nhưng được can ngăn. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/2/2025 chị C điều khiển xe mô tô chở theo một thùng đựng thức ăn thừa mang đến đồ trước cổng nhà vợ chồng chị H1 và bị cáo T. Chị C và chị H1 tiếp tục xảy ra đôi co chửi bới qua lại, sau đó chị C đi về nhà của mình. Chị H1 nói lại sự việc với Phạm Như T, do bức xúc việc chị C đồ thức ăn thừa trước nhà mình nên Phạm Như T lấy một con dao Thái Lan dài 21cm từ trong nhà chạy bộ qua nhà chị C dùng dao đâm 01 nhát trúng vùng bụng bên trái chị C, sau đó T cầm dao đi về nhà, còn chị C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa trung ương Q. Tại Kết luận giám định thương tích số 95 ngày 17/3/2025, Trung tâm pháp y Sở Y (cũ) kết luận: chị C bị vết thương thấu bụng gây thoát dạ dày và mạc nối lớn ra ngoài qua vết thương, thủng 02 lỗ ở mặt trước dạ dày vị trí thân vị kích thước khoảng 04cm và 01 cm, do vật sắc nhọn gây nên, nếu không được cứu chữa kịp thời sẽ có nguy cơ dẫn đến nhiễm trùng ổ bụng, choáng chấn thương, sốc nhiễm trùng, nhiễm độc có thể gây nguy hiểm đến tính mạng. Do bị cáo T thực hiện hành vi trên nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Tiên phạm vào “*Tội giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng khung hình phạt, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo thấy: Bị cáo Tiên phạm vào “*Tội giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 80.000.000 đồng; bị cáo là người có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, là người lao động, lần đầu phạm tội; hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện phải nuôi 3 con còn nhỏ dưới 15 tuổi; gia đình bị cáo có ông ngoại ruột là Huỳnh Văn T2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; ngay sau khi gây án bị cáo đã báo cáo sự việc đến Trưởng thôn và giao nộp con dao gây án cho cơ quan Công an nên được áp dụng tình tiết “đầu thú”; do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt; hơn nữa, nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có

một phần lỗi của bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Như T 05 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét đề nghị của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt mà giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo T.

[3] Xét kháng của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm vì thực tế hiện nay bị hại vẫn đang phải điều trị, bồi bổ sức khỏe thường xuyên lâu dài, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản chi phí hợp lý như: Toàn bộ chi phí điều trị thương tích (có hóa đơn chứng từ) là 50.535.000 đồng; chi phí xe đi bệnh viện 1.000.000 đồng; chi phí người nuôi dưỡng bệnh nhân trong 11 ngày nằm viện x 400.000 đồng/ngày = 4.400.000 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong và sau khi nằm viện = 6.100.000 đồng; khoản tiền mất/giảm sút thu nhập trong thời gian 180 ngày (6 tháng) x 300.000 đồng/1 ngày = 54.000.000 đồng (tại phiên tòa bị hại đồng ý giảm số tiền mất thu nhập từ 500.000 đồng/ngày xuống còn 300.000 đồng/ngày) và buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần bằng 25 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 58.500.000 đồng (bị hại yêu cầu 70 tháng lương cơ sở là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự quy định mức tối đa là 50 tháng lương cơ sở và trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi) là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét, chi phí điều trị và bồi bổ sức khỏe thường xuyên lâu dài về sau mà bị hại kháng cáo yêu cầu bồi thường thì nếu bị hại xuất trình được hóa đơn, chứng cứ hợp pháp, chính đáng thì bị hại có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo bồi thường bằng vụ án dân sự khác; vì vậy, cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị hại.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 192/2025/HS-ST ngày 20/11/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; khoản 3 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Như T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù về “Tội giết người”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/4/2025.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Phạm Như T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị C tổng số tiền 174.535.000 đồng, trừ đi 80.000.000 đồng đã bồi thường, còn phải tiếp tục bồi thường 94.535.000 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu thêm khoản lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng

với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện công tố và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam số 2 - Công an Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Nẵng;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam số 2);
- Bị hại;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân